

## Phẩm 7: THÁNH HẠNH 1

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Ca-diếp:

–Này thiện nam! Bạc Đại Bồ-tát phải nên đối với kinh Đại Niết-bàn chuyên tâm suy nghĩ năm thứ hạnh. Những gì là năm? Một là Thánh hạnh, hai là Phạm hạnh, ba là Thiệu hạnh, bốn là Anh nhi hạnh, năm là Bệnh hạnh.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát thường tu năm hạnh này. Lại có một hạnh, là Như Lai, đó là kinh Đại Niết-bàn Đại Thừa. Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát tu Thánh hạnh như thế nào? Đại Bồ-tát hoặc từ Thanh văn, hoặc từ Như Lai được nghe kinh Đại Niết-bàn như vậy, nghe xong sinh lòng tin, tin rồi nên suy nghĩ như vậy: “Chư Phật Thế Tôn có đạo vô thượng, có chánh pháp lớn, có đại chúng chánh hạnh, lại có kinh điển Phương Đẳng Đại Thừa. Ta nay nên vì ưa thích mong cầu kinh điển Đại thừa mà lìa bỏ vợ con thương yêu, quyến thuộc, nhà cửa, vàng bạc, châu báu, chuỗi ngọc đẹp, hương hoa, kỹ nhạc, tô tử trai gái, nam nữ lớn nhỏ và các loài tùy thuộc như xe cộ, bò, dê, gà, chó, heo lợn”. Lại nghĩ thế này: “Ở nhà thì chật hẹp, bức bách như lao ngục, do đó sinh tất cả các phiền não. Xuất gia thì khoáng đạt như hư không, tất cả các pháp thiện nhân đây được tăng trưởng. Nếu ở nhà thì trọn đời chẳng tu được phạm hạnh. Nay ta nên cạo bỏ râu tóc xuất gia học đạo”. Nghĩ như vậy rồi Bồ-tát lại nghĩ “Ta nay quyết định xuất gia tu học đạo Bồ-đề vô thượng chân thật”. Lúc Bồ-tát xuất gia như vậy, Thiên ma Ba-tuần rất khổ não nói: “Bồ-tát này sẽ cùng chúng ta khởi chiến tranh lớn”. Này thiện nam! Bồ-tát này sẽ cùng người chiến tranh như thế nào? Khi ấy Bồ-tát liền đến tu viện, thấy Như Lai và hàng đệ tử oai nghi đầy đủ, các căn vắng lặng, lòng nhu hòa thanh tịnh, liền đến chỗ các vị ấy cầu xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y. Xuất gia xong, luôn giữ giới cấm, oai nghi đầy đủ, cử chỉ an lành, không gì sai phạm, cho đến tội nhỏ cũng sinh lòng sợ sệt, tâm giữ giới chắc như kim cương. Này thiện nam! Ví như người muốn mang phao nổi vượt qua biển lớn.

Bấy giờ, trong biển có quỷ La-sát muốn theo người đó để xin chiếc phao. Người đó nghe xong liền nghĩ: “Nếu cho nó, ta chắc phải chết chìm”. Nghĩ rồi đáp: “Này La-sát! Thà người giết ta, chớ ta không thể cho phao nổi được”. La-sát nói: “Nếu ông chẳng cho hết, thì cho ta một nửa”. Người ấy vẫn không cho. La-sát lại nói: “Nếu không cho một nửa thì cho một phần ba”. Người ấy vẫn không chịu. La-sát lại nói: “Nếu không thể, thì chỉ cho một mảnh bằng bàn tay”. Người ấy cũng không chịu. La-sát lại nói: “Nếu người không thể cho ta một mảnh bằng lòng bàn tay thì ta nay bị đói khổ bức bách, xin cho ta một tí bằng hạt bụi thôi”. Người đó đáp: “Nhà người dẫu xin rất ít, nhưng nay ta cần qua biển, chẳng biết đường xa hay gần. Nếu cho người thì phao sẽ xì hơi, ta dần dần làm sao mà qua khỏi nạn được, có thể sẽ bị chết chìm giữa biển”. Thiện nam! Bồ-tát hộ trì giới cấm cũng như vậy, như người kia qua biển mà giữ phao nổi. Lúc Bồ-tát giữ giới như thế, thường có các La-sát ác phiền não nói với Bồ-tát: “Ông nên tin tôi chẳng bao giờ dối nhau, chỉ phá bốn giới trọng, giữ gìn các giới khác. Do nhân duyên này khiến cho được an ổn vào Niết-bàn”. Lúc ấy, Bồ-tát nên nghĩ: “Thà ta giữ giới cấm như thế mà đọa vào địa ngục A-tỳ, quyết chẳng hủy phạm để sinh lên cõi trời”. La-sát phiền não lại nói: “Nếu ông chẳng phá bốn giới trọng, cũng có thể phá Tăng tàn, do đó có thể khiến cho ông được an ổn vào Niết-bàn”. Bồ-tát cũng không bằng lòng. La-sát lại nói: “Nếu ông chẳng phạm tội Tăng tàn, cũng nên phạm tội Thâu-lan-giá, do đó khiến ông được an ổn vào Niết-bàn”. Bồ-tát cũng chẳng nghe theo. La-sát lại nói: “Nếu ông chẳng phạm tội Thâu-lan-giá, nên phạm tội Xả-đọa, do đó an ổn vào Niết-bàn”. Bồ-tát cũng chẳng nghe theo. La-sát lại nói: “Nếu ông không thể phạm tội Xả-đọa thì nên phạm tội Ba-dật-đề, do đó khiến ông được an ổn vào Niết-bàn”. Bồ-tát cũng chẳng nghe theo. La-sát lại nói: “Nếu ông không thể phạm tội Ba-dật-đề thì nên phạm tội Đột-cát-la, do đó có thể được an ổn vào Niết-bàn”. Khi ấy, Bồ-tát tự nghĩ: “Ta nay nếu phạm tội Đột-cát-la mà không phát lồ thì không thể qua bên kia bờ sinh tử để vào Niết-bàn”. Khi ấy, Đại Bồ-tát đối với các giới luật nhỏ nhiệm luôn gìn giữ kiên cố, tâm chắc như kim cang. Đại Bồ-tát giữ bốn giới trọng

hay Đột-kiết-la đều kính trọng như nhau không gì sai khác. Nếu Bồ-tát có thể giữ giới vững chắc như vậy thì đầy đủ năm chi giới.

Đó là đầy đủ: Bồ-tát căn bản nghiệp thanh tịnh giới, tiền hậu quyến thuộc dư thanh tịnh giới, phi chư ác giác, giác thanh tịnh giới, hộ trì chánh niệm, niệm thanh tịnh giới, hồi hướng A-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề giới.

Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát ấy lại có hai loại giới: một là thọ thế gian giáo giới, hai là đắc chánh pháp giới. Nếu Bồ-tát thọ chánh pháp giới thì không bao giờ làm ác, còn thọ thế gian giáo giới thì bạch tứ yết-ma, sau đó mới đắc. Lại nữa, này thiện nam! Có hai loại giới. Một là giới tánh trọng, hai là giới dứt sự cơ hiểm của thế gian. Giới tánh trọng là bốn giới trọng, giới dứt sự cơ hiểm của thế gian là không buôn bán cân non, đong thiếu, lừa dối người khác, mượn thế lực người khác để lấy tài vật của người, ôm giữ tâm hại, phá hoại sự thành công của người, thấp đèn sáng mà nằm, gieo trồng ruộng nương, nuôi chứa voi ngựa, xe cộ, bò dê, lạc đà, lừa, gà, chó, vượn, chim công, kút, chim cọng mạng, cùng câu-chỉ-la, cọp, beo, chó sói, mèo, chồn, lợn và các loài ác thú khác. Chẳng chứa đồng nam đồng nữ, thanh niên nam nữ, nô tỳ, trẻ giúp việc, cũng không chứa các thứ quý như vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não, san hô, ngọc bích, kha bối, đồng đỏ, chì, hợp kim, các thứ chén bát, không chứa nệm lông, chiếu lông, áo da, không chứa các thứ lúa gạo, nếp mè, bắp đậu, đồ đựng thức ăn sống và chín, thường ăn một bữa, chớ ăn hai bữa. Nếu có đi khát thực thì ăn cùng Tăng chúng, nên biết vừa đủ, không nhận lời mời riêng của người khác, không ăn thịt uống rượu, không dùng năm thứ cay nồng, cho nên thân Bồ-tát không có mùi hôi, luôn được loài trời và loài người cung kính, cúng dường, tôn trọng ngợi khen, đi khát thực mà ăn, không thọ nhận lâu dài, nhận y phục vừa đủ che thân, đi đâu cũng mang ba y, bình bát, tọa cụ không bao giờ rời bỏ, như hai cánh của một con chim, chẳng chứa các giống như củ, cật, mắc, đậu, hạt v.v... không chứa của báu vàng bạc, đồ ăn uống, kho bếp, áo quần, trang sức, không nằm giường cao rộng lớn, giường ngà voi vàng và các loại dệt thêu đủ màu đều không ngồi. Không chứa tất cả các loại chiếu mềm nhuyễn,

không ngồi trên cỏ voi, cỏ ngựa, không dùng áo vải mỏng mịn đẹp để trải lót giường nằm, trên giường không để hai gối hai đầu, không nhận chứa gối đồ đẹp để, nằm gối cây chạm trở, nhất định không xem đấu voi, đấu ngựa, đấu xe, đấu binh, đấu nam, đấu nữ, đấu bò, đấu dê, đấu trâu, đấu gà, đấu trĩ, anh vũ v.v... Cũng không nên đi xem hai bên đánh nhau, cũng không nên nghe thổi các loại tù và, sừng, đàn cầm, đàn sắt, đàn tranh, ống sáo, đàn không hầu, ca xướng kỹ nhạc, trừ khi để cúng dường Phật. Cũng không xem đấu voi, sư tử, đánh bạc, đánh cờ vây, chơi ba-la-tắc, cờ đạn, lục bát, đánh cầu, ném đá, quăng khố, dẫn đường đi thành tám lối. Tất cả các thứ vui đùa đều không nên xem. Không xem tướng tay, chân, mắt, mặt, không được móng, gương, cỏ chi, nhàn dương, chén sành, đầu lâu để coi bói, cũng không ngẩng mặt xem đoán sao trên trời, trừ khi muốn làm cho hết buồn ngủ, không làm sứ giả qua lại cho nhà vua, không đem chuyện của người này nói cho người kia, người kia nói cho người này, không được nói lời đua nịnh theo nghề tà để mưu sinh, cũng không nên nói chuyện vua quan, trộm cướp, đấu tranh, ăn uống, quốc độ, đói khát, sợ hãi, giàu vui, an ổn. Đây thiện nam! Đây là giới dứt sự cơ hiểm của thế gian của bậc Đại Bồ-tát.

Này thiện nam! Bậc Đại Bồ-tát giữ vững già giới như vậy cùng với giới tánh trọng ngang nhau không sai biệt. Này thiện nam! Đại Bồ-tát giữ gìn các giới như vậy xong, phát lời thệ nguyện: “Thà đem thân này nhảy vào hố sâu lửa dữ rực cháy, chứ không bao giờ hủy phạm giới cấm mà chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đã chế để làm các hạnh bất tịnh với con gái của hàng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, cư sĩ”.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy sắt nóng quẩn vào thân chứ không bao giờ dùng thân phá giới để nhận y phục của đàn-việt tín tâm.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà dùng miệng nuốt viên sắt nóng chứ không bao giờ dùng miệng hủy giới để ăn uống vật thực của đàn-việt tín tâm.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà đem thân này nằm trên giường sắt nóng chứ không bao giờ dùng thân phá giới

để thọ dụng giường nằm, ngọa cụ của đàn-việt tín tâm.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà đem thân này chịu ba trăm mũi kim châm chứ không bao giờ dùng thân phá giới để thọ dụng thuốc thang của đàn-việt tín tâm.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà đem thân này nhảy vào vạc sắt nóng chứ không bao giờ dùng thân phá giới để thọ dụng phòng ốc, nhà cửa của đàn-việt tín tâm.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy dùi sắt đập nát thân này từ đầu đến chân ra nhỏ như hạt bụi chứ không bao giờ dùng thân phá giới để nhận sự cung kính lễ bái của dòng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, cư sĩ.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy sắt nóng bỏ vào trong mắt chứ không đem tâm nhiễm ô để nhìn sắc đẹp người khác.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy dùi sắt đâm thủng tai chứ không dùng tâm nhiễm ô để nghe tiếng hay.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy dao bén cắt bỏ mũi này chứ không dùng tâm nhiễm ô tham ngửi mùi hương.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy dao bén cắt bỏ lưỡi này chứ không dùng tâm nhiễm ô tham đắm vị ngon.

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát lại nguyện: Thà lấy dao bén chặt đứt thân này chứ không dùng tâm tham đắm các xúc. Vì sao? Vì nhân duyên ấy có thể khiến cho hành giả đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Đó được gọi là Bồ-tát giữ gìn giới cấm. Sau khi Bồ-tát giữ gìn các giới cấm rồi đều đem bố thí cho các chúng sinh. Do nguyện cầu cho tất cả chúng sinh giữ gìn giới cấm nên từ đó được giới thanh tịnh, giới thiện, giới bất khuyết, giới chẳng phân tán, giới Đại thừa, giới bất thoái, giới tùy thuận, giới rốt ráo, thành tựu đầy đủ Giới Ba-la-mật.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát trong lúc tu trì các giới thanh tịnh như vậy liền vào trụ ở địa sơ bất động. Vì sao gọi là địa sơ bất động? Bồ-tát trụ trong địa sơ bất động, chẳng đọa, chẳng thoái, chẳng tán.

Này thiện nam! Như núi Tu-di khi gặp gió mạnh thổi quanh không thể lay động sụp đổ, tan nát. Đại Bồ-tát ở trong địa này cũng như vậy, không bị dao động bởi sắc, thanh, hương, vị, xúc, không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, không thoái lui vào quả vị Thanh văn, Phật-bích-chi, không bị ngọn gió tà kiến lay động mà làm các việc tà mạng.

Lại nữa, này thiện nam! Người bất động là không bị tham dục, sân hận làm lay động, người bất động là không rơi vào bốn giới trọng, người bất thoái là không bỏ giới để hoàn tục, người bất tán loạn là không bị người trái nghịch kinh Đại thừa làm tan hoại.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát cũng không bị lay động bởi các ma phiền não, chẳng bị ma năm ấm làm đọa, cho đến ngồi nơi đạo tràng nơi gốc cây Bồ-đề, mặc dù có ma trời nhưng không thể làm cho Bồ-tát thoái lui quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại nữa, cũng không bị ma chết làm tán loạn.

Này thiện nam! Đó là Đại Bồ-tát tu tập các Thánh hạnh. Vì sao gọi là Thánh hạnh? Thánh hạnh là việc làm của chư Phật và Bồ-tát nên gọi là Thánh hạnh. Vì cố gì chư Phật và Bồ-tát gọi là Thánh nhân? Các vị này đã có Thánh pháp như vậy, luôn quán sát các pháp tánh rỗng lặng, do đó nên gọi là Thánh nhân. Vì có Thánh giới nên gọi là Thánh nhân. Vì có Thánh định, tuệ nên gọi là Thánh nhân. Vì có bảy Thánh tài đó là tín, giới, tà mạng quý, đa văn, trí tuệ, xả ly nên gọi là Thánh nhân. Có bảy Thánh giác nên gọi là Thánh nhân. Do ý nghĩa này nên gọi là Thánh hạnh.

